

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2013

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú,
P. Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 04 3354 5735 Fax: 04 33542 280
Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 10/10/2012
(thay đổi lần thứ 9)
Thời gian tổ chức: Từ 7^h30 đến 11^h30 ngày 24 tháng 06 năm 2013
Địa điểm tổ chức: Tầng 4, Khách sạn Mường Thanh Xa La, Khu đô thị mới Xa
La, phường Phúc La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Bạch Dương - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Thư ký Đại hội: Ông Phan Ngọc Mạnh

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Khai mạc đại hội

Đại hội đã thực hiện các thủ tục sau:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013;
- Giới thiệu và mời Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc.

2. Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội lên làm việc

Đoàn chủ tịch:

- Ông Nguyễn Bạch Dương - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Văn Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Lạp - Ủy viên Hội đồng quản trị

Thư ký Đại hội:

- Ông Phan Ngọc Mạnh - Thư ký

3. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông

Đại hội nhất trí 100% thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông, bà sau:

- Ông: Phạm Minh Ngọc - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông: Đỗ Quốc Việt - Thành viên
- Ông: Nguyễn Thị Thảo - Thành viên

Đại hội đã nghe Ông **Phạm Minh Ngọc** - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 7.991.797 cổ phiếu, tương đương 7.991.797 phiếu biểu quyết.
- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách (ngày 24/05/2013), đại diện cho 7.991.797 phiếu biểu quyết của Công ty.
- Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đến thời điểm khai mạc Đại hội là 55 cổ đông, đại diện cho 5.457.826 cổ phần, tương đương với 68,29% tổng cổ phần số phiếu biểu quyết của Công ty.

Đối chiếu với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty CP Sông Đà 11 có đủ điều kiện tiến hành.

4. Bầu Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua việc bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông, bà sau:

- Ông: Phạm Minh Ngọc - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông: Đỗ Quốc Việt - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Dung - Thành viên

5. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013

Ông Phạm Lạp – Thành viên Đoàn chủ tịch đọc Chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình họp và Quy chế Đại hội.

B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Đến thời điểm 9h00', ngày 04/06/2013, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã cập nhật thêm thông tin mới về các cổ đông đến dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra cổ đông cập nhật như sau: Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đến thời điểm 9h00' là 62 cổ đông, đại diện cho 5.624.171 cổ phần, tương đương với 70,37% tổng cổ phần số phiếu biểu quyết của Công ty.

1. Thông qua báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013; thoái vốn đối với các khoản đầu tư tài chính

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Sơn - Chức vụ: UV. HĐQT, Tổng giám đốc

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012

| TT | Chỉ tiêu | KH năm 2012 | TH năm 2012 | TH/KH (%) |
|----|----------------------------------|-------------|-------------|-----------|
| 1 | Tổng giá trị sản xuất kinh doanh | 500.000 | 574.439 | 114,8% |
| 2 | Doanh thu | 436.364 | 555,36 | 127,3% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 22.000 | 22.207 | 100,9% |
| 4 | Nộp nhà nước | 25.067 | 28.368 | 113% |
| 5 | Thu nhập bình quân người/tháng | 4.650 | 4.695 | 100% |

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

| TT | Chỉ tiêu | KH năm 2013 |
|----|--|-------------|
| A | KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH | |
| 1 | Tổng giá trị sản xuất kinh doanh | 500.000 |
| 2 | Doanh thu | 454.500 |
| 3 | Tổng chi phí | 432.500 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 22.000 |
| 5 | Nộp Nhà nước | 28.670 |
| 6 | Tỷ lệ cổ tức | 15% |
| B | KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ | |
| 1 | Đầu tư nâng cao thi công, năng lực quản lý điều hành | 8.000 |

Để thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2013 được chủ động và hiệu quả cao, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện cụ thể kế hoạch đầu tư năm 2013 và báo cáo Đại hội ở kỳ họp gần nhất.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

1.3. Thông qua việc thoái vốn đối với các khoản đầu tư tài chính như sau:

- Thoái toàn bộ 100% vốn góp của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà, cụ thể là 828.000 cổ phần tương ứng 8,28 tỷ đồng mệnh giá. Giá chuyển nhượng: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Thoái toàn bộ 100% vốn góp của Công ty cổ phần Sông Đà 11 tại Công ty cổ phần Kỹ thuật điện Sông Đà, cụ thể 632.500 cổ phần tương ứng 6,325 tỷ đồng mệnh giá. Giá chuyển nhượng: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.

- Thoái toàn bộ 1.000.000 cổ phần (tương ứng 10 tỷ đồng mệnh giá) của Công ty tài chính CP Sông Đà. Giá chuyển nhượng: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Thoái toàn bộ 595.200 cổ phần (tương ứng 5,952 tỷ đồng mệnh giá) của Công ty cổ phần thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7. Giá chuyển nhượng: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Thoái toàn bộ 150.000 cổ phần (tương ứng 1,5 tỷ đồng mệnh giá) của Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch II. Giá chuyển nhượng: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Thoái toàn bộ 200.000 cổ phần (tương ứng 2 tỷ đồng mệnh giá) của Công ty cổ phần Sông Đà – Hà Nội. Giá chuyển nhượng: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và/hoặc giao cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư tài chính theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty về thực hiện Nghị quyết năm 2012 và kế hoạch năm 2013

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Sơn - Chức vụ: UV. HĐQT, Tổng giám đốc
- Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty về thực hiện Nghị quyết năm 2012 và kế hoạch năm 2013 đã được gửi cho cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013

- Người báo cáo: Ông Đặng Anh Vinh - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát
- Nội dung chi tiết theo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2012 và kế hoạch hoạt động trong năm 2013 đã được gửi cho các cổ đông.

Trong năm 2012, Công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; Công tác tài chính tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về chuẩn mực kế toán hiện hành; Báo

cáo tài chính năm 2012 của công ty phản ánh đầy đủ, trung thực, kịp thời, hợp lý trên các khía cạnh tài trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

4. Thông qua Báo cáo công khai tài chính năm 2012 và lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013

- Người báo cáo: Ông Trần Văn Ngự - Chức vụ: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
- Nội dung chi tiết theo Tờ trình Báo cáo công khai tài chính năm 2012 và lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 và các tài liệu gửi kèm đã được gửi cho các cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2012

- Người báo cáo: Ông Trần Văn Ngự - Chức vụ: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đvt: đồng) |
|----|--|---------------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế năm 2012 | 22.207.327.094 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp | 1.835.051.476 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế năm 2012 | 20.372.275.618 |
| 5 | Tổng lợi nhuận phân phối | 20.372.275.618 |
| - | Trích quỹ dự phòng tài chính (5%) | 1.018.613.781 |
| - | Trích quỹ đầu tư phát triển | 6.347.352.556 |
| - | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%) | 1.018.613.781 |
| - | Chia cổ tức, tỷ lệ 15% (1.500 đồng/cổ phần) <i>Ghi chú: Đã loại trừ cổ tức trên 5.100 cổ phiếu quỹ)</i> | 11.987.695.500 |

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

6. Thông qua phương án tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS

- Người báo cáo: Ông Trần Văn Ngự - Chức vụ: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
- Nội dung chi tiết tại Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS đã được gửi cho các cổ đông.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

7. Thông qua phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long (SEL) vào Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (SJE) bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu

- Người báo cáo: Nguyễn Bạch Dương - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Sông Đà 11 – Thăng Long (SEL) vào Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (SJE) theo tờ trình của Hội đồng quản trị với một số nội dung cơ bản như sau:

a. Hình thức sáp nhập

SEL sẽ sáp nhập vào SJE theo hình thức hoán đổi cổ phần. Theo đó, SJE phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của SEL do các cổ đông khác ngoài SJE nắm giữ theo tỷ lệ hoán đổi được quy định ở điều dưới đây. Cổ đông của SEL sẽ chuyển thành cổ đông của SJE, có đầy đủ quyền và nghĩa vụ như những cổ đông hiện hữu của SJE. SEL sẽ được tổ chức thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do SJE sở hữu 100% vốn điều lệ.

- b. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần giữa: SJE và SEL là 0,9 : 1 tức là 01 cổ phần SEL đổi lấy 0,9 cổ phần SJE**

c. Số lượng cổ phần SJE cần phát hành để thực hiện sáp nhập

| STT | Khoản mục | Công thức | Đơn vị | Giá trị |
|-----|---|-----------|---------|-----------|
| 1 | Số lượng cổ phần đang lưu hành của SEL | | Cổ phần | 5.000.000 |
| 2 | Số lượng cổ phần SEL do Sông Đà 11 sở hữu | | Cổ phần | 1.800.000 |

| | | | | |
|---|--|------------------------|---------|------------------|
| 3 | Số lượng cổ phần SEL không thuộc sở hữu của Sông Đà 11 | $(3) = (1) - (2)$ | Cổ phần | 3.200.000 |
| 4 | Tỷ lệ hoán đổi cổ phần | | | 0,9 |
| 5 | Số lượng cổ phần mà SJE cần phát hành để sáp nhập SEL | $(5) = (3) \times (4)$ | Cổ phần | 2.880.000 |

- **Nguyên tắc làm tròn:** Cổ phần SJE hoán đổi mà cổ đông của SEL nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần SJE lẻ (phần thập phân) phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

d. Ngày sáp nhập và hình thức hoạt động của SEL sau khi sáp nhập

Ngày sáp nhập là ngày mà SJE được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi sau khi hoàn tất việc sáp nhập SEL vào SJE. Sau Ngày sáp nhập, SJE sẽ trở thành chủ sở hữu duy nhất của SEL. SEL được tổ chức lại thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 11 – Thăng Long do SJE sở hữu 100% vốn điều lệ.

e. Phương án sử dụng lao động

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 11 – Thăng Long sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa SEL với các nhân viên của SEL, để cho Giao dịch sáp nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho các nhân viên này. Sau 1 năm kể từ khi hoàn tất việc sáp nhập, tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị của SJE và Hội đồng thành viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 11 – Thăng Long sẽ có quyền quyết định chính sách lương, thưởng đối với người lao động phù hợp với pháp luật và chính sách lương chung của SJE.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

8. Thông qua phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11 (SINCO) vào Công ty CP Sông Đà 11 (SJE) bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu

- Người báo cáo: Nguyễn Bạch Dương - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11 (SINCO) vào Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (SJE) theo tờ trình của Hội đồng quản trị với một số nội dung cơ bản như sau:

a. Hình thức sáp nhập

SINCO sẽ sáp nhập vào SJE theo hình thức hoán đổi cổ phần. Theo đó, SJE phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của SINCO do các cổ đông khác ngoài SJE nắm giữ theo tỷ lệ hoán đổi được quy định ở điều dưới đây. Cổ đông của SINCO sẽ chuyển thành cổ đông của SJE, có đầy đủ quyền và nghĩa vụ như những cổ đông hiện hữu của SJE. SINCO sẽ được tổ chức thành chi nhánh trực thuộc SJE.

b. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần giữa:

SJE và SINCO là 0,65 : 1 tức là 01 cổ phần SINCO đổi lấy 0,65 cổ phần SJE

c. Số lượng cổ phần SJE cần phát hành để thực hiện sáp nhập

| STT | Khoản mục | Công thức | Đơn vị | Giá trị |
|-----|---|---------------|---------|----------------|
| 1 | Số lượng cổ phần đang lưu hành của SINCO | | Cổ phần | 2.825.320 |
| 2 | Số lượng cổ phần SINCO do Sông Đà 11 sở hữu | | Cổ phần | 1.785.000 |
| 3 | Số lượng cổ phần SINCO không thuộc sở hữu của Sông Đà 11 | (3) = (1)-(2) | Cổ phần | 1.040.320 |
| 4 | Tỷ lệ hoán đổi cổ phần | | | 0,65 |
| 5 | Số lượng cổ phần mà SJE sẽ phát hành tối đa | (5)=(3)x(4) | Cổ phần | 676.208 |

- **Nguyên tắc làm tròn:** Cổ phần SJE hoán đổi mà cổ đông của SINCO nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần SJE lẻ (phần thập phân) phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

d. Ngày sáp nhập và hình thức hoạt động của SINCO sau khi sáp nhập

Ngày sáp nhập là ngày mà SJE được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi sau khi hoàn tất việc sáp nhập SINCO vào SJE. Sau Ngày sáp nhập, SJE sẽ trở thành chủ sở hữu duy nhất của SINCO. SINCO sẽ chấm dứt tư cách pháp nhân và được tổ chức lại thành chi nhánh trực thuộc SJE.

e. Phương án sử dụng lao động

SJE cam kết tiếp tục kế thừa, ký kết lại các hợp đồng lao động mà SINCO đã ký kết với người lao động trước Ngày Sáp nhập theo chính sách, điều khoản lao động không thấp hơn SINCO đã ký kết với người lao động trong vòng 01 năm kể từ Ngày Sáp Nhập. Sau thời hạn trên, người lao động tuân thủ các qui định, nội qui lao động của SJE. SJE đảm bảo duy trì, bố trí công việc phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn cho các nhân sự tại SINCO sau Ngày Sáp nhập.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

9. Thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty Cổ phần Sông Đà 11 – Thăng Long (SEL) vào Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (SJE)

- Người báo cáo: Nguyễn Bạch Dương - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng sáp nhập SEL vào SJE theo Tờ trình của Hội đồng quản trị. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định chỉnh sửa, bổ sung các Hợp đồng cho đến khi các Hợp đồng được ký chính thức, phù hợp với Phương án sáp nhập đã được thông qua tại mục 7 của Biên bản này. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

10. Thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11 (SINCO) vào Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (SJE)

- Người báo cáo: Nguyễn Bạch Dương - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng sáp nhập SINCO vào SJE theo Tờ trình của Hội đồng quản trị. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định chỉnh sửa, bổ sung các Hợp đồng cho đến khi các Hợp đồng được ký chính thức, phù hợp với Phương án sáp nhập đã được thông qua tại mục 8 của Biên bản này. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

11. Thông qua Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 sau sáp nhập

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 theo tờ trình của Hội đồng quản trị. Thông qua việc Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (sau khi đã sửa đổi, bổ sung theo Tờ trình của Hội đồng quản trị) tiếp tục là Điều lệ của Công ty sau khi hoàn thành sáp nhập.

Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Sông Đà 11 tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới đã được cập nhật các điểm được sửa đổi, bổ sung theo Tờ trình của Hội đồng Quản trị tại Đại hội.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu SJE để thực hiện hoán đổi cổ phiếu SEL, tăng vốn điều lệ, lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần phát hành thêm.

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu SJE để thực hiện hoán đổi cổ phiếu SEL theo tờ trình của HĐQT, với một số nội dung cơ bản như sau:

12.1.Mục đích phát hành: Công ty SJE phát hành thêm cổ phần phổ thông cho các cổ đông của SEL để hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phiếu của SEL do các cổ đông khác ngoài SJE nắm giữ trên cơ sở tỉ lệ hoán đổi được ĐHĐCĐ chấp thuận.

12.2.Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

12.3.Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu

12.4.Phương thức và đối tượng phát hành: Phát hành theo phương thức hoán đổi cổ phiếu Công ty CP Sông Đà 11 (SJE) cho các cổ đông hiện hữu (ngoài SJE) của Công ty CP Sông Đà 11- Thăng Long (SEL).

12.5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.880.000 cổ phiếu SJE để hoán đổi cổ phiếu SEL (tương ứng với tỷ lệ hoán đổi SJE : SEL = 0,9 : 1).

12.6.Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 28.800.000.000 (Hai mươi tám tỷ tám trăm triệu) đồng.

12.7. Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phần SJE hoán đổi mà cổ đông của SEL nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần SJE lẻ (phần thập phân) phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu 1.234 cổ phiếu SEL. Khi hoán đổi theo tỷ lệ SJE :SEL =0,9 : 1, cổ đông A sẽ nhận được 1.110,6 cổ phiếu SJE. Theo phương pháp làm tròn cổ phiếu xuống đến hàng đơn vị, thực tế cổ đông A nhận được 1.110 cổ phiếu SJE

12.8. Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2013, 2014.

Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.

12.9. Tăng vốn điều lệ của Công ty: ĐHĐCĐ phê chuẩn việc tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả thực tế đợt phát hành để hoán đổi cổ phần như sau:

- Vốn điều lệ dự kiến thay đổi: Tăng thêm tối đa là 28.800.000.000đồng, tương ứng với giá trị của số lượng cổ phần phát hành thêm, cụ thể tối đa 2.880.000 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần).

- Thời điểm quyết định thay đổi vốn điều lệ: sau khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, HĐQT sẽ quyết định mức vốn điều lệ được tăng tương ứng với kết quả thực tế của đợt phát hành để hoán đổi cổ phần SEL và sẽ sửa đổi Điều lệ tương ứng.

12.10. Rủi ro của việc pha loãng cổ phiếu:

Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) : Do sự thay đổi số lượng cổ phiếu SJE đang lưu hành và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận nên chỉ số EPS của cổ phiếu có sự thay đổi nhất định trong ngắn hạn.

12.11. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu SJE thực tế phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành sẽ được thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các bước cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu SJE trong thời gian sớm nhất.

12.12. Sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị SJE tiến hành các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của SJE theo số vốn điều lệ thực tế sau khi phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| TT | Ý kiến biểu quyết | Số cổ phần | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|----|-------------------|------------|---|
| 1 | Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| 2 | Không đồng ý | 0 | 0 |
| 3 | Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

13. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu SJE để thực hiện hoán đổi cổ phiếu SINCO, tăng vốn điều lệ, lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần phát hành thêm.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu SJE để thực hiện hoán đổi cổ phiếu SINCO theo tờ trình của HĐQT, với một số nội dung cơ bản như sau:

13.1. Mục đích phát hành: Công ty SJE phát hành thêm cổ phần phổ thông cho các cổ đông của SINCO để hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phiếu của SINCO do các cổ đông khác ngoài SJE nắm giữ trên cơ sở tỉ lệ hoán đổi được ĐHCĐ chấp thuận.

13.2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

13.3. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu

13.4. Phương thức và đối tượng phát hành: Phát hành theo phương thức hoán đổi cổ phiếu Công ty CP Sông Đà 11 (SJE) cho các cổ đông hiện hữu (ngoài SJE) của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11 (SINCO).

13.5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 676.208 cổ phiếu SJE để hoán đổi cổ phiếu SINCO (tương ứng với tỷ lệ hoán đổi SJE : SINCO= 0,65 : 1).

13.6. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 6.762.080.000 (Sáu tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng.

13.7. Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phần SJE hoán đổi mà cổ đông của SINCO nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần SJE lẻ (phần thập phân) phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ:

Cổ đông B sở hữu 1.234 cổ phiếu SINCO. Khi hoán đổi theo tỷ lệ SJE : SINCO = 0,65 : 1, cổ đông sẽ nhận được 802,1 cổ phiếu SJE. Theo phương pháp làm tròn cổ phiếu xuống đến hàng đơn vị, thực tế cổ đông B được nhận 802 cổ phiếu SJE.

13.8. Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2013, 2014.

Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.

13.9. Tăng vốn điều lệ của Công ty: ĐHĐCĐ phê chuẩn việc tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả thực tế đợt phát hành để hoán đổi cổ phần như sau:

- Vốn điều lệ dự kiến thay đổi: Tăng thêm tối đa là 6.762.080.000 đồng, tương ứng với giá trị của số lượng cổ phần phát hành thêm, cụ thể tối đa 676.208 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần).

- Thời điểm quyết định thay đổi vốn điều lệ: sau khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, HĐQT sẽ quyết định mức vốn điều lệ được tăng tương ứng với kết quả thực tế của đợt phát hành để hoán đổi cổ phần SINCO và sẽ sửa đổi Điều lệ tương ứng.

13.10. Rủi ro của việc pha loãng cổ phiếu:

Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) : Do sự thay đổi số lượng cổ phiếu SJE đang lưu hành và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận nên chỉ số EPS của cổ phiếu có sự thay đổi nhất định trong ngắn hạn.

13.11. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu SJE thực tế phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành sẽ được thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các bước cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu SJE trong thời gian sớm nhất.

13.12. Sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị SJE tiến hành các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của SJE theo số vốn điều lệ thực tế sau khi phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

14. Thông qua phương án sản xuất kinh doanh sau sáp nhập

- Người báo cáo: Nguyễn Bạch Dương - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Đại hội đồng cổ đông nhất trí biểu quyết thông qua phương án sản xuất kinh doanh sau sáp nhập của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.563.274 | 98,92% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 60.897 | 1,08% |

15. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2009 - 2014

- Người báo cáo: Nguyễn Bạch Dương – Chủ tịch HĐQT
- Nội dung chi tiết:
 - a) Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với Ông Đặng Anh Vinh theo Quyết định của Tổng Công ty.
 - b) Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung vào chức danh thành viên BKS:
Ông Nguyễn Quang Phương
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

| Ý kiến biểu quyết | Số phiếu biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội |
|-------------------|---------------------|---|
| Đồng ý | 5.624.171 | 100% |
| Không đồng ý | 0 | 0 |
| Không có ý kiến | 0 | 0 |

- Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2009-2014:

| TT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ % |
|----|---------------------|--------------|---------|
| 1 | Nguyễn Quang Phương | 5.603.374 | 99,6% |

C. PHẦN THỨ TƯ - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Phan Ngọc Mạnh -Thư ký Đại hội đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản này được lập hồi 11^h30 ngày 24/06/2013. Đại hội kết thúc 11^h30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phan Ngọc Mạnh

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Bạch Dương

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

